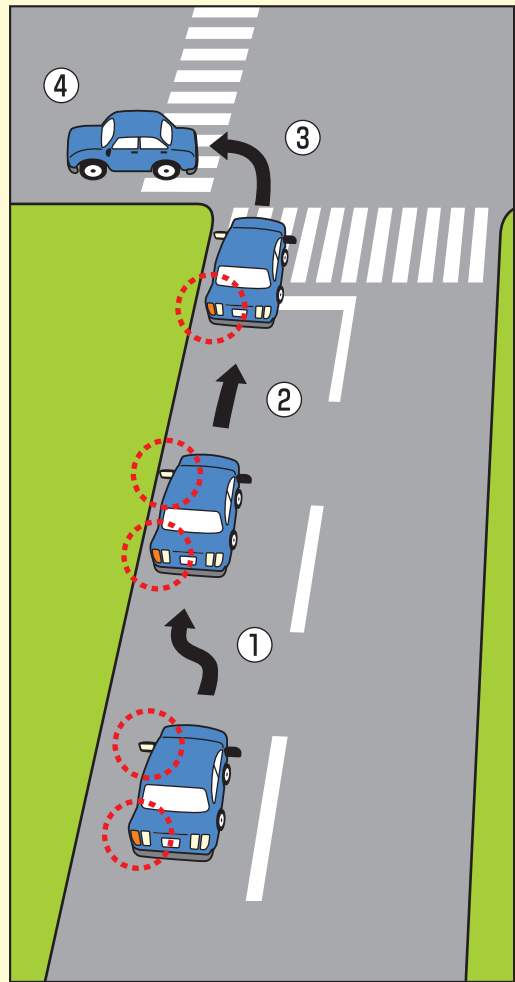
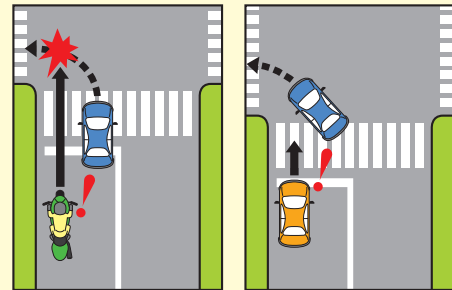


7 Phương pháp rẽ trái 左折の方法



- ① Khi muốn rẽ trái phải kiểm tra an toàn phía bên trái bằng gương chiếu hậu và trực tiếp bằng mắt, bật tín hiệu và chạy xe về phía trái đường.
 - ② Ra tín hiệu lại ở vị trí phía trước đoạn đường giao nhau.
 - ③ Ở đoạn đường giao nhau, chạy rẽ chậm và rẽ men theo rìa đường.
 - ④ Sau khi rẽ trái xong hãy chạy ở phần đường phía trái.
- ① 左折しようとする場合は、左側の安全をバックミラーと自分自身の目によく確認し、合図をしてから、あらかじめ道路の左側に寄りましょう。
 - ② 交差点の手前で再び合図を行いましょう。
 - ③ 交差点では、交差点の側端に沿って徐行しながら通行しましょう。
 - ④ 左折をした後は、左側通行をしましょう。

Nếu không lái xe về phía trái đường: 左端に寄らないと...



- Va chạm với xe đang chạy phía bên trái
- Các xe chạy thẳng và xe rẽ phải sẽ không lưu thông được
- 左側を通過する車と衝突
- 直進車や右折車が通れない

8 Các hành động dẫn đến hủy buổi xác nhận 確認の中止行為

Buổi xác nhận này sẽ bị hủy ngay tại nơi nếu thấy có các hành động nguy hiểm như sau.

(Ví dụ)

- Khi chạy xe phía bên phải
- Khi không tuân thủ đèn giao thông
- Khi không tạm dừng xe ở nơi phải tạm dừng xe (hoặc khi có tạm dừng nhưng vượt quá vạch dừng)
- Khi gây cản trở giao thông đến các xe khác
- Khi không tuân thủ chỉ thị của cán bộ phụ trách
- Khi đi chệch khỏi tuyến theo quy định mà vẫn tiếp tục chạy xe
- Khi va chạm vào chướng ngại vật mà vẫn tiếp tục chạy xe

※ Khi sắp bị chệch khỏi tuyến đường quy định hoặc khi sắp va chạm chướng ngại vật hãy kiểm tra xung quanh, lùi xe và làm lại

以下のような危険な行為がみられた場合、その場で確認を中止します。

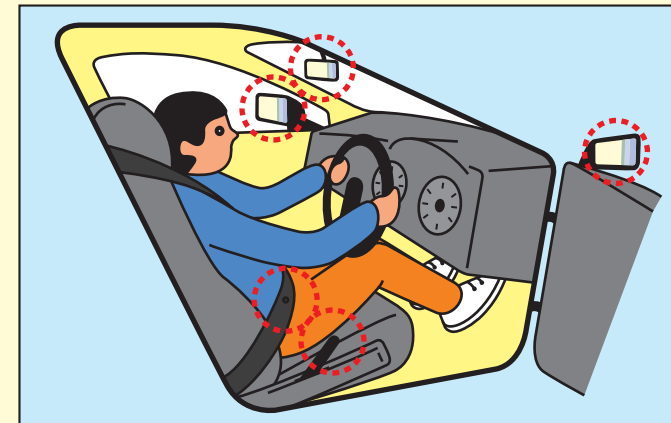
(例)

- 右側通行をしたとき
- 信号無視をしたとき
- 一時停止場所で停止しなかったとき (停止したが停止線を越えたとき)
- 他の自動車の進行を妨害したとき
- 係官の指示に従わなかったとき
- コースから逸脱しそのまま進行したとき
- 障害物に接触しそのまま走行したとき

※ コースから逸脱しそうなおとき、障害物に接触しそうなおときは、周囲をよく確認し、後退してやり直しましょう。

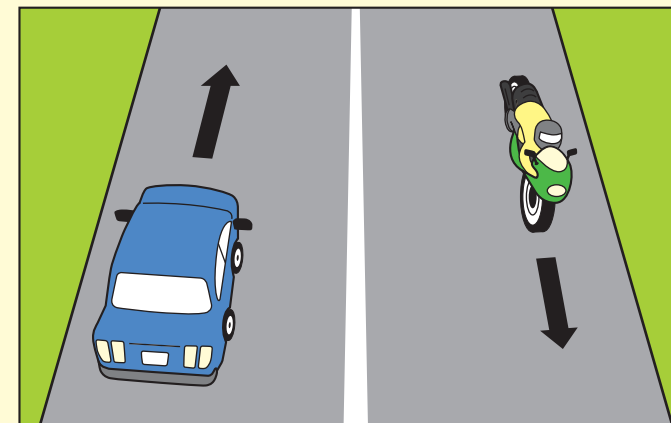
Kính gửi các thí sinh tham dự đợt xác nhận kỹ thuật lái xe 実技の確認を受けられる方へ

1 Thao tác sau khi lên xe 乗車後の措置

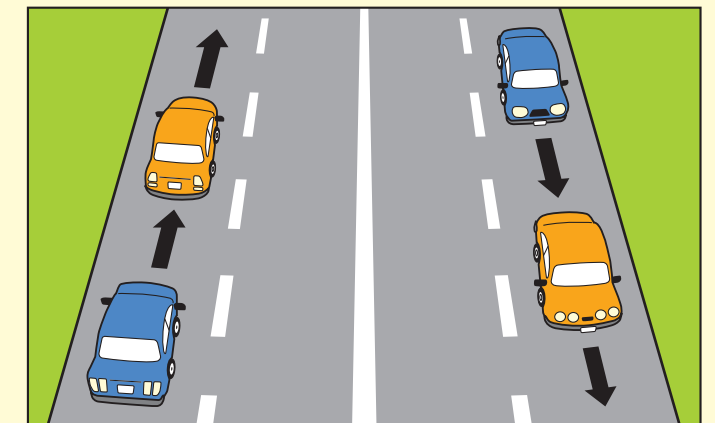


Sau khi lên xe, hãy điều chỉnh ghế ngồi và gương chiếu hậu sau đó thắt dây an toàn.
乗車したら、座席とバックミラーを調整してシートベルトを締めましょう。

2 Khu vực chạy xe 通行区分



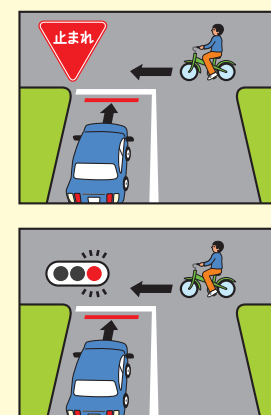
Hãy chạy xe ở khu vực bên trái tính từ giữa đường.
道路の中央から左側の部分を通行しましょう。



Trường hợp cùng một hướng chạy mà có hai làn đường dành cho xe thì hãy chạy xe bên làn đường phía trái.
同一方向に2つの車両通行帯がある場合は、左側の通行帯を通行しましょう。

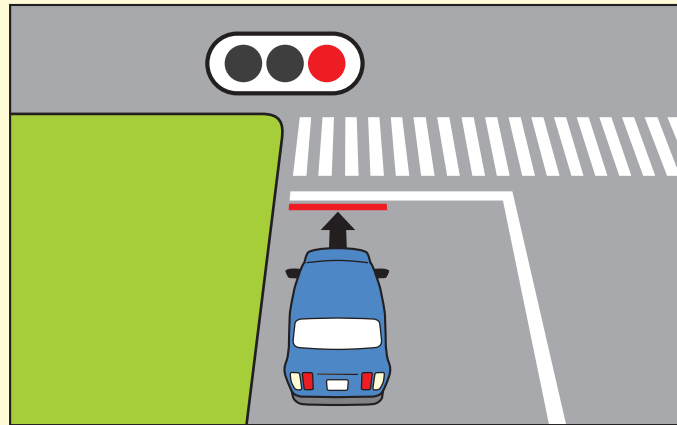
3 Lái xe tuân thủ theo đèn giao thông và biển báo giao thông 信号、標識に従った運転

1 Biển báo tạm dừng, đèn đỏ nhấp nháy 一時停止標識・赤の点滅信号



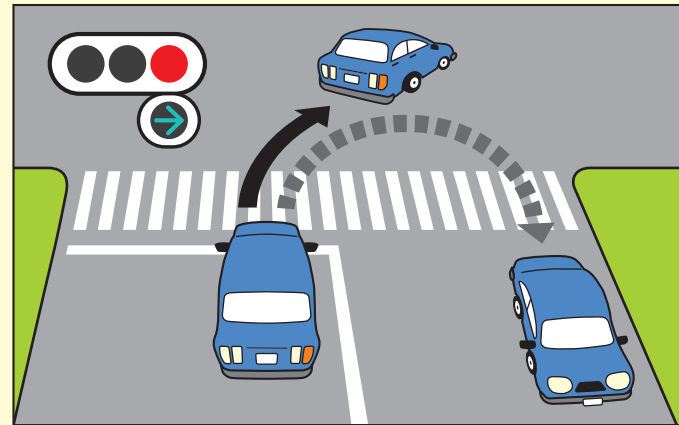
- Trường hợp có biển báo tạm dừng hoặc đèn đỏ nhấp nháy thì tuyệt đối phải dừng tạm thời xe ở ngay trước vạch dừng xe.
- Sau khi tạm dừng xe, hãy kiểm tra an toàn bên phải bên trái và khởi hành xe sao cho không gây cản trở đến các xe khác đang chạy qua đoạn đường giao nhau đó.
- 一時停止標識がある場合や赤信号の点滅の場合には、必ず停止線の直前で一時停止しましょう。
- 一時停止した後、交差道路を通行する車両の進行を妨げないように、左右の安全をよく確認してから発進しましょう。

2 Đèn đỏ 赤信号



- Khi đèn đỏ bật sáng tuyệt đối phải dừng xe ở ngay trước vạch dừng xe (không được chạy xe về bất kỳ hướng nào).
- 赤信号の場合は、必ず停止線の直前で停止しましょう (全ての方向に進行できません。)

3 Đèn hình mũi tên xanh 青の矢印信号

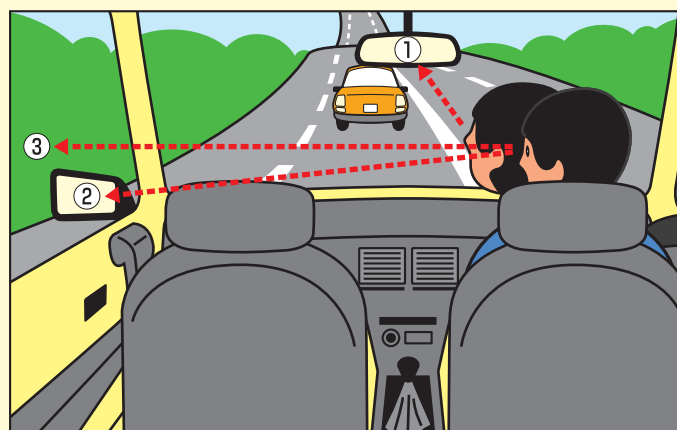


- Khi đèn đỏ bật sáng đồng thời có đèn hình mũi tên màu xanh thì được phép đi theo hướng mũi tên (nếu mũi tên hướng về phía bên phải thì còn được phép quay đầu xe)
- 赤信号で青色の矢印が点灯している場合は、矢印の方向にだけ進行できます (右向きの矢印の場合には、転回することもできます。)

4 Phương pháp kiểm tra an toàn khi thay đổi đường chạy 進路変更時の安全確認の方法

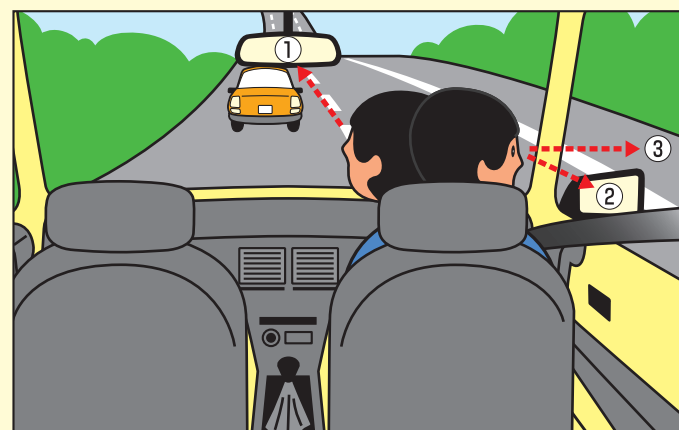
- Thay đổi đường chạy nghĩa là vừa chạy xe vừa thay đổi vị trí chạy xe sang phải hoặc trái ví dụ như khởi hành xe từ rìa đường, dừng xe vào rìa đường, tránh chướng ngại vật, rẽ phải hoặc trái ở đoạn đường giao nhau.
- Khi thay đổi đường chạy phải kiểm tra an toàn phía trước đường chạy đồng thời phải kiểm tra xem phía sau có xe nào đang chạy gần lại không theo các bước dưới đây. Hơn nữa trường hợp thay đổi vị trí có vượt qua rìa phân cách hướng chạy phải chú ý cả xe chạy ngược hướng.
- 進路変更とは、路端から発進するとき、路端に停止するとき、障害物を避けるとき、交差点で右左折するときなど走行しながら左右に走行位置を変えることをいいます。
- 進路変更するときは、進路前方の安全を確かめるとともに、次のように後続車が接近していないか確かめましょう。また、中央線を越えて進路変更する場合は、対向車にも注意しましょう。

Khi đổi sang phía trái 左へ進路を変える



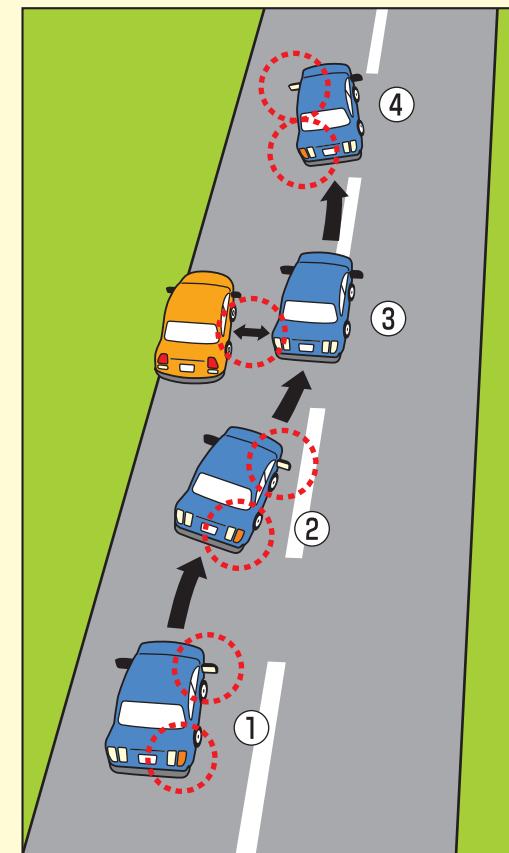
- ① Nhìn gương chiếu hậu trong buồng lái,
- ② Nhìn gương chiếu hậu bên hông,
- ③ Kiểm tra trực tiếp bằng mắt phần không kiểm tra được qua gương

Khi đổi sang phía phải 右へ進路を変える



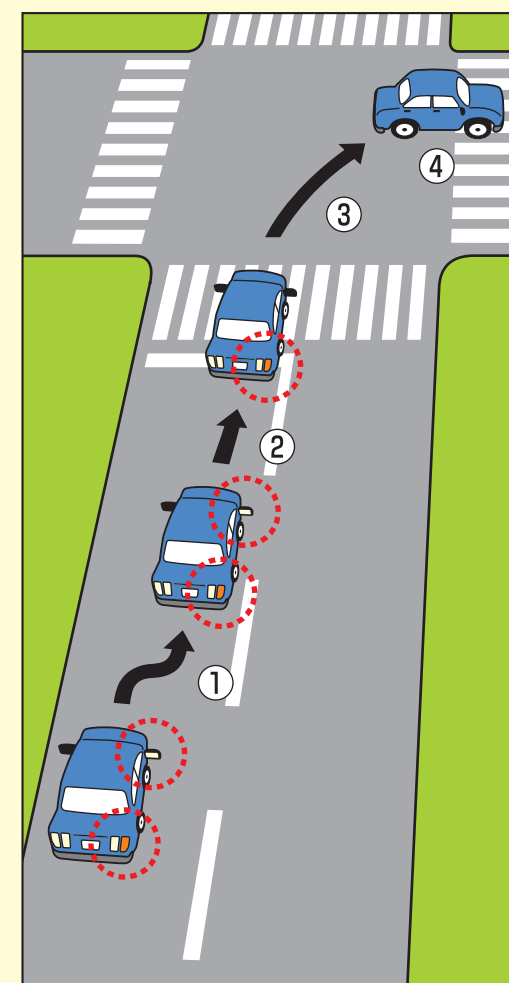
- ① ルームミラーを見る
- ② ドアミラーを見る
- ③ ミラーの死角部分を直接目視する

5 Khi chạy qua bên cạnh chướng ngại vật 障害物の側方通過



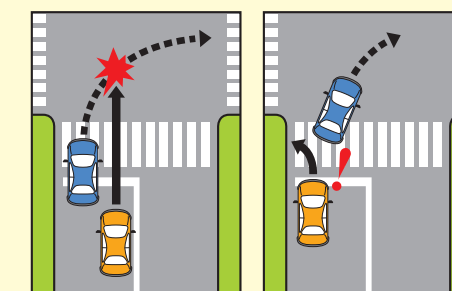
- ① Kiểm tra phía sau qua gương chiếu hậu, bật tín hiệu vào 3 giây trước khi thay đổi vị trí đường chạy.
 - ② Kiểm tra xem có xe chạy ngược hướng không, kiểm tra an toàn phía bên phải bằng gương chiếu hậu và trực tiếp bằng mắt sau đó thay đổi đường chạy.
 - ③ Khi chạy qua bên cạnh công trường thi công đường, xe đang đỗ... (Khi chạy qua bên cạnh các chướng ngại vật như công trường thi công đường, xe đang đỗ...) phải duy trì khoảng cách đảm bảo an toàn (khoảng 1 mét), nếu không thể tạo được khoảng cách đó thì chạy rẽ chậm vừa kiểm tra an toàn khi chạy qua.
 - ④ Bật tín hiệu, kiểm tra an toàn phía trái bằng gương chiếu hậu và trực tiếp bằng mắt sau đó trở lại đường chạy cũ.
- ① 後方をバックミラーで確認し、進路を変更する約3秒前に合図を行いましょ。
 - ② 対向車がないことを確認し、右側の安全をバックミラーと自分自身の目でよく確認してから、進路を変更しましょう。
 - ③ 道路工事、駐車車両等の障害物の側方では、安全な間隔 (概ね1メートル) を保持し、間隔がとれないときには、徐行して安全を確認しながら通行しましょう。
 - ④ 合図を行い、左側の安全をバックミラーと自分自身の目でよく確認してから、進路を戻しましょう。

6 Phương pháp rẽ phải 右折の方法



- ① Khi muốn rẽ phải, phải kiểm tra an toàn phía phải bằng gương chiếu hậu và trực tiếp bằng mắt, bật tín hiệu và lái xe về phía giữa đường.
 - ② Bật lại tín hiệu khi ở vị trí phía trước đoạn đường giao nhau.
 - ③ Chạy rẽ chậm ở phía trước phần giữa đoạn đường giao nhau và rẽ sao cho không gây cản trở cho xe chạy ngược hướng.
 - ④ Sau khi rẽ phải xong hãy chạy ở phần đường phía trái.
- ① 右折しようとする場合は、右側の安全をバックミラーと自分自身の目でよく確認し、合図をしてから、あらかじめ道路の中央に寄りましょう。
 - ② 交差点の手前で再び合図を行いましょ。
 - ③ 交差点の中心のすぐ内側を徐行しながら、対向車の進行を妨げないように通行しましょう。
 - ④ 右折をした後は、左側通行をしましょう。

Nếu không lái xe về phía giữa đường: 中央に寄らないと...



- Va chạm với xe đang chạy phía bên phải
- Các xe chạy thẳng và xe rẽ trái sẽ không lưu thông được
- 右側を通過する車と衝突
- 直進車や左折車が通れない